

1		6		11		16		21		26	
2		7		12		17		22		27	
3		8		13		18		23		28	
4		9		14		19		24			
5		10		15		20		25			

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1. Với học sinh, biểu hiện nào dưới đây thể hiện làm việc **không** năng suất, chất lượng và hiệu quả?

- A. Kết hợp học với hành. B. Năng động, sáng tạo.
C. Chỉ thích hưởng thụ. D. Đạt kết quả cao trong các kì thi.

Câu 2. Trong lao động sản xuất, hành vi nào dưới đây thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả?

- A. Tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, giá cả phù hợp.
B. Làm hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng.
C. Buôn lậu, trốn thuế.
D. Sản xuất ra nhiều sản phẩm kém chất lượng tồn ứ hàng không tiêu thụ được.

Câu 3. Bác sĩ Lê Thế Trung (Chuyện về bác sĩ Lê Thế Trung – SGK GDCCD) trong chiến tranh đã nghiên cứu thành công phương pháp chữa bỏng bằng loại da của con vật nào dưới đây?

- A. Cá. B. Chim. C.Ếch. D. Gà.

Câu 4. Loại thuốc chữa bỏng được chiết xuất từ vỏ cây xoan trà của bác sĩ Lê Thế Trung mang tên

- A. A75 B. B75 C. A76 D. B76

Câu 5. Ông T giám đốc công ty may Z ép công nhân làm thêm giờ để đơn hàng được đúng tiến độ. Sản phẩm hoàn thành đúng thời hạn nhưng không đảm bảo chất lượng nên bị trả lại. Trong trường hợp này, công ty may Z chỉ đạt được yêu cầu nào dưới đây của sản phẩm?

- A. Mẫu mã. B. Giá thành.
C. Số lượng. D. Chất lượng.

Câu 6. Ở nhà, bạn Đ luôn để bố mẹ phải nhắc nhở, đôn đốc việc học hành. Hành vi của Đ là biểu hiện của tính

- A. sáng tạo. B. thiếu sáng tạo.
C. tự giác. D. thiếu tự giác.

Câu 7. Để đạt hiệu quả cao trong học tập, học sinh cần học tập một cách

- A. vội vàng. B. thụ động.
C. tự giác. D. qua loa đại khái.

Câu 8. Làm việc có năng suất là biểu hiện về

- A. số lượng sản phẩm. B. chất lượng sản phẩm.

- C. công dụng của sản phẩm. D. giá tiền của sản phẩm.
- Câu 9.** Hành vi làm hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng nhằm mục đích
 A. làm giàu hợp pháp. B. làm giàu bất chính.
 C. tạo ra nhiều mẫu mã mới. D. học vẹt, bắt chước theo người khác.
- Câu 10.** Đối với học sinh, cần tránh biểu hiện nào dưới đây?
 A. Học hỏi bạn bè B. Học hỏi thầy cô giáo.
 C. Học kĩ kiến thức cơ bản. D. Học tú, học lệch.
- Câu 11.** Hành vi nào sau đây thực hiện đúng pháp luật về hôn nhân?
 A. Kết hôn khi đang có vợ, có chồng. B. Kết hôn giữa con bác, con chú ruột.
 C. Kết hôn do cha mẹ sắp đặt. D. Hôn nhân một vợ, một chồng.
- Câu 12.** Theo quy định của pháp luật Việt Nam, nam nữ **không** được phép kết hôn
 A. giữa anh em cùng mẹ khác cha. B. với người nước ngoài.
 C. giữa chị em trong phạm vi 4 đời. D. khi đã li hôn.
- Câu 13.** Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?
 A. Trong gia đình, người chồng toàn quyền quyết định mọi việc.
 B. Lấy vợ, lấy chồng là việc của đôi nam, nữ, không ai có quyền can thiệp.
 C. Nếu vợ, chồng bình đẳng thì không có trật tự gia đình.
 D. Kết hôn sớm và mang thai sớm có hại cho sức khỏe của cả mẹ và con.
- Câu 14.** Anh B và chị M chưa đăng kí kết hôn mà đã sống chung với nhau như vợ, chồng và đã có một bé trai 3 tuổi. Do mâu thuẫn, họ li thân và có tranh chấp về tài sản. Trong trường hợp này. Tòa án giải quyết tranh chấp giữa anh B và chị M không? Vì sao?
 A. Có. Vì họ đã là vợ chồng.
 B. Có. Vì họ đã sống với nhau như vợ chồng.
 C. Không. Vì họ đã sống với nhau như vợ chồng.
 D. Không. Vì họ chưa phải là vợ chồng.
- Câu 15.** Theo quy định của pháp luật, trường hợp bị cấm kết hôn khi người nào đó đang
 A. bị mắc bệnh ung thư. B. đã có quyết định li hôn của Tòa án.
 C. bị bệnh tâm thần. D. li hôn ba lần.
- Câu 16.** Trường hợp nào dưới đây **không** bị cấm kết hôn?
 A. Bố dượng với con riêng của vợ. B. Con riêng của chồng với con riêng của vợ.
 C. Anh chị em con chú, con bác. D. Anh chị em cùng cha, khác mẹ.
- Câu 17.** Biểu hiện nào dưới đây thể hiện quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong gia đình?
 A. Chồng toàn quyền quyết định mọi việc.
 B. Ai kiếm được nhiều tiền hơn, người đó có quyền quyết định mọi việc.
 C. Vợ, chồng không có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt.
 D. Vợ, chồng có quyền có tài sản riêng.
- Câu 18.** Để xây dựng gia đình hạnh phúc, việc kết hôn phải dựa trên cơ sở nào dưới đây?
 A. Tình yêu chân chính và sự tự nguyện của cả nam và nữ.
 B. Do cha, mẹ lựa chọn và quyết định.
 C. Chung sống trước khi cưới và rút ra kinh nghiệm.
 D. Phải tương đồng về địa vị và tài sản của hai bên gia đình nhà trai và nhà gái.
- Câu 19.** Theo quy định của pháp luật, những người nào sau đây **không** được kết hôn với nhau?

A. Có họ trong phạm vi 4 đời.

B. Cùng dòng máu trực hệ.

C. Thuộc các dân tộc khác nhau.

D. Đang bị nhiễm HIV.

Câu 20. T là học sinh lớp 10 bỏ học giữa chừng và đòi gia đình cho đi lấy chồng. Bạn trai của T vừa đủ 20 tuổi, không học hành, không nghề nghiệp, suốt ngày chơi bời lêu lổng. Hai bên gia đình và họ hàng tìm mọi cách để ngăn. Hành động của hai bên gia đình đã

A. vi phạm những điều mà pháp luật cấm.

B. xâm phạm quyền tự do kết hôn của công dân.

C. vi phạm luật hôn nhân và gia đình.

D. thực hiện đúng luật hôn nhân và gia đình.

Câu 21. Kinh doanh là hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu

A. các loại thuế.

B. lợi nhuận.

C. hồi vốn.

D. hồi tài sản.

Câu 22. Quyền nào dưới đây thể hiện nội dung quyền tự do kinh doanh?

A. Kinh doanh bất cứ ngành, nghề gì.

B. Sản xuất mọi mặt hàng.

C. Kinh doanh ngành, nghề, lĩnh vực mà Nhà nước không cấm.

D. Đầu tư bất cứ lĩnh vực nào.

Câu 23. Theo quy định của pháp luật, mặt hàng nào dưới đây **không** được phép kinh doanh?

A. Thuốc lá.

B. Thuốc bảo vệ thực vật.

C. Thuốc chữa bệnh.

D. Thuốc nổ.

Câu 24. Một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách Nhà nước để chi tiêu cho những công việc chung thể hiện khái niệm nào dưới đây?

A. Thuế.

B. Kinh doanh.

C. Lao động.

D. Vốn.

Câu 25. Tại một khu chợ lớn, do cạnh tranh bán hàng, ông A đã thuê một nhóm côn đồ giả làm khách hàng gây rối, làm mất uy tín sản phẩm hàng hóa của ông B (chủ cửa hàng bên cạnh). Hành vi của ông A đã xâm phạm đến

A. quyền lao động.

B. nghĩa vụ lao động.

C. quyền tự do kinh doanh.

D. nghĩa vụ đóng thuế.

Câu 26. Công ty Z chuyên sản xuất bánh trung thu và đã được cấp giấy phép kinh doanh. Sau khi kiểm tra đột xuất, chi cục quản lý thị trường phát hiện công ty Z đã sử dụng một số lượng lớn nhân bánh đã hết hạn sử dụng. Hành vi của công ty Z đã vi phạm quy định nào dưới đây trong kinh doanh?

A. Kinh doanh mặt hàng không có trong giấy phép kinh doanh.

B. Kinh doanh những lĩnh vực mà Nhà nước cấm.

C. Không tuân theo những quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm.

D. Không đóng thuế theo quy định của pháp luật.

Câu 27. Gia đình bà P đã ba đời sản xuất, kinh doanh các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao. Theo quy định của Nhà nước, sản phẩm này được quy định mức thuế nào dưới đây?

A. Mức thuế cao.

B. Mức thuế trung bình.

C. Mức thuế thấp.

D. Được miễn thuế.

Câu 28. Theo quy định của pháp luật mặt hàng, ngành, nghề nào dưới đây **không** bị cấm kinh doanh?

A. Rượu lậu.

B. Ma túy.

C. Làm đẹp.

D. Mại dâm.

PHẦN II: TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Thuế là gì? Nêu tác dụng của thuế?

Câu 2: (1 điểm)

Nêu những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay?

-----HẾT-----